

Số: 212/2023/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 155/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần P.**

Địa chỉ trụ sở: Số 41 & 45 đường L, phường B, Quận A, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Văn T** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hà Văn K** (Giấy ủy quyền số 111/2022/UQ-OCB ngày 01/11/2022).

Bị đơn: **Ông Bùi Trương Minh H**, sinh năm: 1998;

Địa chỉ: 2A17 ấp 2, xã P, huyện B, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Trương Minh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P **927.688.278 đồng** (*Bằng chữ: Chín trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi tám đồng*) bao gồm: Nợ gốc 761.875.000 đồng, nợ lãi 165.813.278 đồng vào ngày 09/6/2023 là hoàn tất.

Kể từ ngày 12/5/2023 ông Bùi Trương Minh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số ST20029841/2020/PKH/HĐTD ngày 27/11/2020 và Khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số ST20029841/2020/PKH/KUNN ngày 27/11/2020 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần P – Chi nhánh B - Phòng giao dịch K và ông Bùi Trương Minh H cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Ngay sau khi ông Bùi Trương Minh H trả đủ số tiền trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có trách nhiệm giao lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sổ vào sổ cấp GCN: CS 08691) do Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh L cấp ngày 13/10/2020, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 25/11/2020 phần đất tại thửa đất số 1323 tờ bản đồ số 6 xã H, huyện Đ, tỉnh L cho ông Bùi Trương Minh H.

Đến hạn trả nợ mà ông Bùi Trương Minh H không trả đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền tổ chức phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1323, tờ bản đồ số 6, xã H, huyện Đ, tỉnh L để đảm bảo thi hành án.

Ông Bùi Trương Minh H có trách nhiệm thanh toán lại chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Thi hành tại cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Về án phí: Ông Bùi Trương Minh H tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 19.915.324 đồng (Mười chín triệu chín trăm mười lăm ngàn ba trăm hai mươi bốn đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền 19.425.000 đồng (Mười chín triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0042731 ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu